

Câu 1 (2 điểm):

Thuế TTĐB là gì? Hãy phân tích các đặc điểm của thuế TTĐB? Tại sao nói: thuế TTĐB là một công cụ phân phối lại thu nhập rất hữu hiệu nhằm đảm bảo công bằng xã hội?

Liên hệ thực tiễn chính sách thuế TTĐB hiện hành của Việt Nam để giải thích cho luận điểm trên?

Câu 2 (2 điểm):

Công ty thương mại xuất nhập khẩu Sadieco nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ. Trong kỳ tính thuế có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh như sau:

ĐVT 1.000đ

1, Hàng tồn đầu kỳ.

- Sản phẩm A, thuế suất thuế GTGT 10%, thuế TTĐB 30%, số lượng 1.000 sp. Giá mua kỳ trước chưa thuế GTGT 2.000/1 sp.

- Sản phẩm B, thuế suất thuế GTGT 5%, số lượng 2.000 sp. Giá mua kỳ trước chưa thuế GTGT 1.500/1 sp.

2, Hàng mua trong kỳ.

- Số lượng sản phẩm A 4.000. giá mua chưa thuế GTGT 2.100/1 sp.

- Số lượng sản phẩm B 5.000. giá mua chưa thuế GTGT 1.400/1 sp.

- Số lượng sản phẩm C 5.000, giá mua chưa thuế GTGT 10% là 1.600/sp.

3, Tiêu thụ trong kỳ.

- Bán trong nước sản phẩm A: 4.000, giá bán chưa thuế GTGT 2.500/1 sp.

- Làm thủ tục xuất khẩu 6.000 sản phẩm B có trong kho. giá FOB (Hải Phòng) 110 USD/1 sp. Thuế suất thuế xuất khẩu 15%. Tỷ giá hối đoái sử dụng khi kê khai tờ khai hải quan là 22.000đ/1 USD. Đã làm thủ tục hải quan và nộp thuế.

- Do một số sản phẩm B bị lỗi, thực tế xuất khẩu được 5.000 sản phẩm, số còn lại đã bán trong nước giá bán chưa thuế GTGT là 1.600/1 sp.

- Gửi bán 2.000 số sản phẩm C tại công ty X.

- Đã Bán được 2.000 số sản phẩm c ra thị trường với giá chưa thuế GTGT 10% là 2.500/1 sp

Yêu cầu:

Xác định các loại thuế công ty phải nộp trong kỳ tính thuế đó. Công ty không có khoản miễn, giảm thuế nào. Toàn bộ hóa đơn, chứng từ mua bán ghi chép và thanh toán đúng qui định. Thuế GTGT của hàng mua vào kỳ trước đã kê khai khấu trừ kỳ trước.

Câu 3 (2 điểm)

Công ty TNHH Khánh Trung. MST 0304039954 thành lập từ năm 2008. công ty nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ. trong năm 2017 có tình hình kinh doanh như sau:

Số liệu theo sổ sách kế toán ghi nhận năm 2017:

- Doanh thu bán hàng 90 tỷ đồng
- Tình hình nhập xuất tồn của hàng hóa A như sau: Tồn đầu kì 200.000 sp, giá nhập kho là 42.000 đ/sp, nhập trong kỳ là 900.000 sp, giá nhập kho là 40.000 đ/sp, xuất kho bán trong kỳ là 750.000 sp (hàng hóa xuất kho theo phương pháp nhập trước xuất trước).
- Chi phí bán hàng: Chi phí thuê mặt bằng, chi phí tiếp khách, chi phí quảng cáo... là 7,5 tỷ đồng; tiền lương bộ phận bán hàng là 10 tỷ đồng
- Chi phí quản lý doanh nghiệp: chi phí văn phòng và tiền lương: 6 tỷ đồng
- Chi phí khấu hao TSCĐ phục vụ cho bán hàng là 5 tỷ và quản lý doanh nghiệp 8 tỷ đồng
- Lãi tiền gửi phát sinh trong năm là 500 triệu đồng
- Chi phí lãi vay phục vụ hoạt động kinh doanh là 750 triệu đồng
- Trong năm phát sinh khoản thu nhập do thanh lý tài sản cố định là 120 triệu đồng, chi phí thanh lý là 20 triệu đồng.
- Thu nhập nhận được từ hoạt động góp vốn liên doanh liên kết với Công ty Hưng Thịnh là 650 triệu đồng.

Số liệu được ghi nhận theo thuế năm 2017:

- Chi phí tiền lương không hợp lý 60 triệu đồng vì không thể hiện trong hợp đồng lao động và quy chế tài chính Công ty.
- Các khoản đóng góp không đúng theo quy định (kế toán đã đưa vào chi phí quản lý) là 20 triệu đồng
- Các khoản chi phí không có đầy đủ hóa đơn hợp pháp là 240 triệu đồng (đã tính vào chi phí bán hàng và chi phí quản lý)
- Khoản phạt vi phạm Luật môi trường (đã tính vào chi phí quản lý) là 50 triệu đồng

Yêu cầu:

Xác định kết quả hoạt động kinh doanh theo trên BCTC và xác định thu nhập và tiền thuế phải nộp trên báo cáo quyết toán thuế TNDN năm 2017. Tính tiền phạt chậm nộp thuế TNDN (nếu có).

Các thông tin có liên quan:

- 1, Lỗ chưa được chuyển như sau: năm 2010: 80 triệu đồng; năm 2011: 50 triệu đồng; năm 2012: 120 triệu đồng; năm 2013: 70 triệu đồng.
- 2, Thuế suất thuế TNDN của doanh nghiệp là 20%. Trong năm, Công ty đã tạm nộp thuế TNDN là 2 tỷ đồng.
- 3, Thời gian nộp hồ sơ quyết toán thuế là 28/3/2018.

Câu 4 (2 điểm):

Công ty sản xuất hàng tiêu dùng D có số liệu trong kỳ tính thuế cả năm như sau.

I. Sản xuất và chi Phí sản xuất:

Cả năm Công ty D sản xuất 10 triệu sản phẩm (sp). Chi Phí sản xuất phát sinh trên số sản phẩm này là 580 tỷ đồng.

II. Tiêu thụ sản phẩm:

- Xuất khẩu 1 triệu sp với giá bán kể cả phí bảo hiểm quốc tế và phí vận tải quốc tế (CIF) quy ra tiền Việt Nam là 110.000 đồng/sản phẩm (đ/sp)

- Giao cho đại lý 2 triệu sp và quy định giá bán chưa thuế giá trị gia tăng là 70.000 đ/sp. Đại lý tiêu thụ được 90% sản phẩm (căn cứ theo báo cáo quyết toán tiêu thụ của đại lý) và đã trả lại toàn bộ sản phẩm chưa bán được.
- Bán cho siêu thị 2 triệu sp với giá bán chưa thuế giá trị gia tăng 70.000 đ/sp.
- Bán trực tiếp 4 triệu sp theo giá bán chưa thuế giá trị gia tăng là 75.000 đ/sp (đến cuối năm tính thuế, người mua chưa thanh toán 25% giá trị).

III. Chi phí ngoài sản xuất (chưa kể thuế xuất khẩu):

- Phí bảo hiểm quốc tế và Phí vận tải quốc tế (I&F) được tính bằng 10% giá đến cửa khẩu xuất chưa kể phí bảo hiểm quốc tế và Phí vận tải quốc tế (FOB).
- Hoa hồng đại lý bán hàng là 5% giá bán chưa thuế giá trị gia tăng của lượng sản phẩm tiêu thụ.
- Chi phí lãi vay: 23 tỷ đồng, trong đó 3 tỷ đồng là lãi vay đối tượng không phải tổ chức tín dụng với lãi suất 12%.
- Chi làm nhà cho người nghèo đúng đối tượng: 0,1 tỷ đồng.
- Chi xây dựng mới một cửa hàng bán lẻ sản phẩm 8.7 tỷ đồng.
- Chi phí bán hàng và chi phí quản lý (chưa kể những chi phí khoán chi nêu trên) bằng 15% doanh thu.

Thông tin khác:

- Công ty chỉ sản xuất một loại sản phẩm thuộc diện chịu thuế giá trị gia tăng, không chịu thuế tiêu thụ đặc biệt và không chịu thuế bảo vệ môi trường.
- Chênh lệch giữa tồn đầu kỳ, cuối kỳ về sản phẩm dở dang và thành phẩm được giả định không đáng kể.
- Chi phí sản xuất, chi phí bán hàng và chi phí quản lý đều đúng định mức. Có chứng từ hợp pháp và thanh toán qua ngân hàng. Lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Công bố lại thời điểm vay là 7,5%.
- Công ty đã đóng góp 10 tỷ đồng hình thành nguồn chi phí quản lý cho cấp trên.
- Thuế giá trị gia tăng đầu vào được khấu trừ cả năm 36.6 tỷ đồng.
- Thuế suất thuế giá trị gia tăng: 10%. thuế xuất khẩu: 5% và thuế thu nhập doanh nghiệp: 20%.
- Thống nhất đơn vị tính là tỷ đồng.

Yêu cầu

- Xác định số thuế xuất khẩu phải nộp.
- Xác định số thuế giá trị gia tăng phải nộp.
- Xác định số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp.

Câu 5 (2 điểm):

Công ty cổ phần PP vào tháng 05/2018 tiến hành họp đại hội cổ đông thường niên năm 2018 và Công bố kết quả kinh doanh của năm 2017 đã có xác nhận báo cáo tài chính của Công ty kiểm toán. Kết quả kinh doanh năm 2017 Công ty có lợi nhuận. Công ty quyết định chi cổ tức như sau: Mức cổ tức bằng tiền mặt được xác định là 18% trên tổng giá trị cổ phiếu mà cổ đông đang nắm giữ (01 cổ phiếu có giá trị sổ sách công ty 10.000 đồng) và cổ đông được chia cổ tức bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 1 - 0.5 (chủ sở hữu 01 cổ Phiếu 01 được nhận 0.5 cổ phiếu ghi tăng vốn của Công ty). Việc chia cổ tức và ghi nhận tăng vốn được thực hiện vào ngày 15/08/2018.

Ông Hùng là cổ đông của Công ty PP đang là chủ sở hữu 30.000 cổ phiếu. Ngày 20/09/2018 Ông A đã chuyển nhượng 45.000 cổ phiếu tại Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM với giá chuyển nhượng 40.000 đồng/cổ phiếu.

Yêu cầu:

Xác định số thuế và thời điểm nộp thuế TNCN của ông Hùng đối với cổ tức nhận bằng tiền mặt?

Xác định số thuế và thời điểm nộp thuế TNCN của ông Hùng đối với cổ tức nhận bằng cổ phiếu?



GONNA PASS

Beyond yourself